ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Địa chỉ: 2281/16 Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 7, TT. Nhà Bè, H. Nhà Bè, Tp. HCM
Mã số thuế: 0301434177
Điện thoại: (028) 3782 7509

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH NĂM 2019

Tháng 3 năm 2020

CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ
Đ/c: 2281/16 Huỳnh Tấn Phát, KP 7, TT Nhà Bè, H.Nhà Bè, Tp.HCM

Mẫu 02.A

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ HUY ĐỘNG VỐN ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH TSCĐ VÀ XDCB NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: triệu đồng

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư					Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện năm 2019			Giải ngân năm 2019			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động	%		Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 31/12/19	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 31/12/19	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Nâng nền bãi tập kết xe rác đẩy tay Nhơn Đức		136	136	100								136	136		136	136	136
2	Nâng nền bãi tập kết xe rác đẩy tay Thị Trấn		35	35	100								35	35		35	35	35
3	Xe ép rác		2,687	2,687	100							2,066	621	2,687	-	621	2,687	2,687
Tổng cộng			**2,858**	**2,858**		-		-	-	-		**2,066**	**792**	**2,858**	-	**792**	**2,858**	**2,858**

Ngày 11 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Trương Quang Nhân

CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ
Đ/c: 2281/16 Huỳnh Tấn Phát, KP 7, TT Nhà Bè, H.Nhà Bè, Tp.HCM

BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

STT	Tên công ty con, công ty liên kết	Vốn góp của DN, giá trị đầu tư						Vốn điều lệ	Vốn CSH của Cty con, Cty liên kết	Doanh thu		Lợi nhuận		Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia năm báo cáo	Tỷ lệ LN được chia trên vốn đầu tư (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn của công ty con, công ty liên kết	Hệ số nợ/vốn CSH công ty con, công ty liên kết
		Giá trị góp vốn			Tỉ lệ vốn góp (%)					Kỳ/ năm trước	Kỳ/ năm báo cáo	Kỳ/ năm trước	Kỳ/ năm báo cáo				
		Kế hoạch	Năm trước	Tại thời đểm 31/12/19	Kế hoạch	Năm trước	Tại thời đểm 31/12/19										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I	Công ty con	Không có															
II	Công ty liên kết	Không có															
III	Đầu tư tài chính	Không có															

Ngày 25 tháng 02 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Trương Quang Nhân

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Mẫu số 2C

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH ĐẾN 31/12/2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT: tr đồng

Nội dung	Cùng kỳ năm 2017	Cùng kỳ năm 2018	Thực hiện năm 2019		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ	Cùng kỳ năm 2017	Cùng kỳ năm 2018	Kế hoạch năm
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4]/[1]	[6]=[4]/[2]	[7]=[4]/[3]
A.Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh							
1.Sản lượng sản xuất SP chủ yếu							
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu							
3. Tồn kho cuối kỳ		144,239		148,341	#DIV/0!	102.84%	
B.Chỉ tiêu tài chính							
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	128,110	67,970	81,252	82,152	64.13%	120.87%	157.81%
2. Giá vốn hàng bán	113,189	55,645		68,161	60.22%	122.49%	
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	14,921	12,325		13,991	93.77%	113.52%	
4. Doanh thu hoạt động tài chính	965	839		226	23.42%	26.94%	
5. Chi phí tài chính						-	
6. Chi phí bán hàng							
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,891	9,731		9,367	94.70%	96.26%	

Nội dung	Cùng kỳ năm 2017	Cùng kỳ năm 2018	Thực hiện năm 2019		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm	Thực hiện kỳ	Cùng kỳ năm 2017	Cùng kỳ năm 2018	Kế hoạch năm
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]=[4]/[1]	[6]=[4]/[2]	[7]=[4]/[3]
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5,995	3,433		4,860	81.07%	141.57%	
9. Thu nhập khác	23	84		4		4.76%	
10. Chi phí khác	23	1		799	3473.91%	79900.00%	
11. Lợi nhuận khác	-	83		(795)		-957.83%	
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,995	3,516	3,690	4,065	67.81%	115.61%	110.16%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,326	704	738	1,042	44.80%	148.01%	141.19%
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	3,669	2,812	2,952	3,023	82.39%	107.50%	102.41%

GHI CHÚ: *Cột (1), (2) : Theo Báo cáo tài chính các năm trước liền kề năm Báo cáo.*

Thông tin về chỉ tiêu tài chính lấy từ báo cáo tài chính công ty .

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

M.S.D.N: 0301434177 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ H. NHÀ BÈ - TP. HỒ CHÍ MINH

Trương Quang Nhân

CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Biểu số 02D

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM DỊCH VỤ CÔNG ÍCH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/ TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

	CHỈ TIÊU	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với KH	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm ?				
	- Quét và Thu gom rác đường phố (m^2)	152,008,805	152,008,805	100%	98%
	- Vệ sinh thùng rác công cộng (thùng)		15,200	%	
	- Vệ sinh điểm hẹn (lần)		2,907		
	- Vận chuyển rác (tấn)	60,732	61,145	101%	121%
	- Vận chuyển nước sạch (m3)	13,147	11,695	89%	97%
	- Chăm sóc cây xanh (ha)				
	+ Mảng xanh (ha)	5.4282	5.4282	100%	240%
	+ Chăm sóc cây xanh (cây)	4,000	4,000	100%	179%
	- Duy tu cầu đường thoát nước (md)	421.38	183.38	44%	37%
2	Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu ?				
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu ?				
4	Chi phí phát sinh liên quan đến sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	**28,694,920,000**	**29,434,806,602**	**102.6%**	
	- Thu gom + vận chuyển rác đường phố (m2)	15,275,700,000	19,510,445,478	127.7%	124.7%
	- Chăm sóc cây xanh (ha)	5,438,120,000	5,780,296,054	106.3%	121.8%
	- Vận chuyển nước sạch (m3)	431,000,000	598,349,767	138.8%	73.7%
	- Duy tu cầu đường thoát nước (md)	7,550,100,000	3,545,715,303	47.0%	54.7%
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	**37,876,000,000**	**40,218,221,232**	**106.18%**	
	- Thu gom + vận chuyển rác đường phố (m2)	23,145,000,000	29,703,171,144	128.3%	150.8%
	- Chăm sóc cây xanh (ha)	5,911,000,000	6,280,418,830	106.2%	123.1%
	- Vận chuyển nước sạch (m3)	431,000,000	294,947,619	68.4%	68.4%
	- Duy tu cầu đường thoát nước (md)	8,389,000,000	3,939,683,639	47.0%	54.7%

Ngày 17 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

M.S.D.N: 0301434477 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ H. NHÀ BÈ - TP. HỒ CHÍ MINH

Trương Quang Nhân

TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

ĐVT : tr đồng

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1. Quỹ Đầu tư phát triển	2,791	907	856	2,842
2. Quỹ Khen thưởng phúc lợi	1,955	2,787	2,409	2,333
3. Quỹ thưởng VCQLDN	200	185	81	304
4. Quỹ Hỗ trợ sắp xếp DN	930	-	1,059	(129)
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)	-	-	-	-

Thuyết minh:

- Quỹ Đầu tư phát triển: Trong năm 2019 tăng quỹ Đầu tư phát triển 907 triệu do phân phối từ lợi nhuận năm 2019 và giảm quỹ 856 triệu do chuyển quỹ đầu tư phát triển sang quỹ khen thưởng phúc lợi theo văn bản 930/UBND - TCKH ngày 03/5/2019 về phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016.

- Quỹ khen thưởng phúc lợi:

Trong năm 2019:

+ Tăng quỹ khen thưởng phúc lợi: 2.787 triệu là do phân phối từ lợi nhuận năm 2019 và điều chuyển từ quỹ đầu tư phát triển năm 2016.

+ Giảm quỹ khen thưởng phúc lợi là: 2.409 triệu đồng trong đó chi khen thưởng trong năm 2018 cho cán bộ công nhân viên là 1.451 triệu và chi phúc lợi là 958 triệu đồng.

- Quỹ thưởng ban điều hành:

Trong năm 2019:

+ Tăng quỹ thưởng VCQL 185 triệu đồng do phân phối lợi nhuận năm 2019.

+ Giảm quỹ thưởng VCQL 81 triệu đồng là chi khen thưởng cho VCQL năm 2016.

- Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp: trong năm 2019 doanh nghiệp nộp ngân sách 1.059 triệu phần lợi nhuận còn lại sau phân phối quỹ tại doanh nghiệp.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu	Giám đốc doanh nghiệp
Nguyễn Thị Yến Duyên	Trương Quang Nhân

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp chuyển sang năm sau
1. Thuế	**4,494,208,465**	**10,665,409,233**	**11,899,937,216**	**3,259,680,482**
- Thuế GTGT	2,532,674,416	7,552,835,268	9,269,613,151	815,896,533
- Thuế TNDN	(806,466,039)	1,341,958,415	1,061,838,951	(526,346,575)
+ Công ty	1,003,727,491	1,041,958,415	994,024,790	1,051,661,116
+ Dự án	(1,810,193,530)	300,000,000	67,814,161	(1,578,007,691)
- Thuế xuất, nhập khẩu				-
- Thuế Đất		1,564,433,601	1,338,327,644	226,105,957
- Các khoản thuế khác	2,768,000,088	206,181,949	230,157,470	2,744,024,567
+ Thuế môn bài		3,000,000	3,000,000	-
+ Thuế TNCN	(264,586,970)	117,245,600	141,221,121	(288,562,491)
+ Thuế khác	3,032,587,058	85,936,349	85,936,349	3,032,587,058
2. Các khoản phải nộp khác	**(41,014,558)**	**12,732,930**	**-**	**(28,281,628)**
- Phí, lệ phí				-
- Các khoản phải nộp khác - Nhà SHNN	(41,014,558)	12,732,930		(28,281,628)
3. Nộp ngân sách Nhà nước (Quỹ hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp)phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định.	**930,048,192**		**1,059,299,495**	**(129,251,303)**
Tổng cộng	**5,383,242,099**	**10,678,142,163**	**12,959,236,711**	**3,102,147,551**

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Trương Quang Nhân

Biểu số 05.A

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

Tên DN: CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Loại hình DN: Hoạt động Công ích - Xây dựng, duy tu ....

Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) Doanh thu và thu nhập khác			Chỉ tiêu 2							Chỉ tiêu 3					Chỉ tiêu 4 Xếp loại	Chỉ tiêu 5 Xếp loại	Xếp loại DN
KH	TH	Xếp loại	Lợi nhuận sau thuế(triệu đồng)		Vốn CSH bình quân (triệu đồng)		Tỷ suất LN/vốn (%)		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			Nợ quá hạn (tr.đồng)	Xếp loại			
			KH	TH	KH	TH	KH	TH		TSNH	Nợ NH	TSNH/ NNH (lần)					
81,252	82,382	A	2,952	3,023	13,613	13,613	21.69	22.21	A	139,698	98,016	1.43	-	A	A	A	A

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Người lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Trương Quang Nhân

CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Đ/c: 2281/16 Huỳnh Tấn Phát, KP 7, TT Nhà Bè, H.Nhà Bè, Tp.HCM

Biểu 05.B

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

TT	Tên doanh nghiệp	Tỷ suất Lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại Doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của Người QLDN	Xếp loại hoạt động Người QLDN
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/Kế hoạch			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH H. NHÀ BÈ	21.69	22.21	102.41	A		Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Yến Duyên

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

M.S.D.N: 0301454177 - C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ - H. NHÀ BÈ - T. HỒ CHÍ MINH

Trương Quang Nhân

Tên DN: **CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ**
Giấy ĐKKD số: 0301434177 ngày 11 tháng 8 năm 2010
Đ/c: 2281/16 Huỳnh Tấn Phát, KP 7, Thị Trấn Nhà Bè, H.Nhà Bè, Tp.HCM

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài Chính)

	Có	Không
1. Trong năm, doanh nghiệp có tuân thủ (không bị xử phạt hành chính) và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản thu nộp ngân sách hay không?	X	
2. Doanh nghiệp có tuân thủ đầy đủ (có quy trình, nhân viên được đào tạo và phổ biến về quy trình, không bị xử phạt hành chính/hoặc trên hành chính, …) các quy định về an toàn vệ sinh môi trường và xử lý chất thải không ?	X	
3.Doanh nghiệp có thực hiện đầy đủ chế độ chính sách (chế độ tiền lương, BHXH, BHYT, v.v…) cho người lao động hay không?	X	
4. Doanh nghiệp có bị lập biên bản vi phạm hành chính nào khác liên quan đến việc chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật không?		**X**

Thuyết minh chỉ tiêu 4 : Doanh nghiệp luôn tuân thủ và thực hiện tốt trong việc chấp hành các chế độ, chính sách, pháp luật chủ trương của nhà nước. Trong năm không có trường hợp vi phạm nào xảy ra và bị lập biên bản vi phạm đối với doanh nghiệp.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Lập biểu

Nguyễn Thị Yến Duyên

Giám đốc

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN NHÀ BÈ

Trương Quang Nhân